

BỘ XÂY DỰNG  
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM  
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐẠI HỌC  
Môn: LÝ THUYẾT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ  
(Đáp án - thang điểm gồm 1/1 trang)

| Câu                    | Ý   | Nội dung  | Điểm   |      |
|------------------------|---|---|--|------|
| 1                      | 1   | Trình bày có 5 đô thị đặc trưng<br>Đô thị cổ Ai Cập<br>Đô thị Hy Lạp cổ đại<br>Đô thị nền văn minh Lưỡng Hà<br>Đô thị La Mã cổ đại<br>Đô thị nền văn minh Trung Hoa   | 1,0đ   |      |
|                        | 2   | Trình bày về đô thị nền văn minh Hy Lạp   |  |      |
|                        |   |   | + Đường phố kiểu ô vuông (Hệ thống Gridion)<br>+ Agora: Trung tâm chính trị, hành chính, thương mại bao gồm: quảng trường, chợ, các cửa hàng và sảnh hội họp, sảnh hội đồng (Bouleuterion) | 1,0đ |
|                        |   |   | + Acropole: sinh hoạt tinh thần tính ngưỡng – chiếm lĩnh địa thế cao. Những Acropole nổi tiếng nhất :Athène(Thời kỳ cổ Điển ) –Pecgam (thời kỳ văn hoá Elen )                              | 1,0đ |
|                        | 3   | Vẽ hình minh họa và chú thích đầy đủ  | 1,0đ   |      |
| <b>Tổng điểm câu 1</b> |   |   | <b>4,0 đ</b>   |      |
| 2                      | 1   | Trình bày khái niệm khu ở trong đô thị  |  |      |
|                        |   | Là 1 trong 4 loại đất chính và là khu chức năng chính chiếm diện tích lớn nhất trong đất dân dụng đô thị, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng sống của người dân trong đô thị, đến môi trường và cảnh quan đô thị  | 1,0đ   |      |
|                        |   | Khu ở bao gồm: một số tiểu khu (đơn vị ở) và các công trình phục vụ công cộng cấp 2 (cấp định kỳ), khu cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt định kỳ của người dân.<br>Chức năng: Phục vụ nhu cầu ở, Phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi và tái tạo sức lao động.<br>Ranh giới hạn: Giới hạn của các khu ở thường là các đường giao thông chính của đô thị và các ranh giới tự nhiên như sông hồ, kênh rạch.... | 1,0đ   |      |
|                        | 2   | Trình bày các nguyên tắc tổ chức khu ở trong đô thị   |  |      |
|                        | Là một đơn vị quy hoạch cơ bản đối với các đô thị lớn và cực lớn. | 1,0đ  |  |      |

|                        |  |              |
|------------------------|--|--------------|
|                        | <p>Có thể nằm xen cài hoặc tách biệt với các khu chức năng khác của đô thị, ảnh hưởng đến môi trường và cảnh quan đô thị.</p> <p>Việc tổ chức hợp lý khu ở có ý nghĩa quyết định đến chất lượng sống của người dân đô thị</p>  |              |
|                        | <p>Nguyên tắc tổ chức:</p> <p>Phù hợp với định hướng phát triển mới của thành phố, bảo đảm phát triển bền vững.</p> <p>Bảo đảm thời gian đi lại giữa nơi ở và nơi làm việc.</p> <p>Bảo đảm môi trường sống không bị ô nhiễm</p>  | 1,0đ         |
|                        | <p>Vị trí :</p> <p>Xung quanh các khu trung tâm các khu vực, bảo đảm bán kính đi lại là nhỏ nhất.</p> <p>Tiếp cận với các khu trung tâm, cây xanh của đô thị</p> <p>Phù hợp với các hướng mở rộng trong tương lai của đô thị</p> <p>Tiếp cận dễ dàng nhưng không chịu ảnh hưởng xấu về mặt môi trường đối với các khu công nghiệp, các trục giao thông chính.</p> <p>Cách ly tuyệt đối nguồn gây ô nhiễm</p> | 1,0đ         |
| 3                      | Phân tích một đô thị cụ thể dựa trên các nguyên tắc tổ chức khu ở trong đô thị   | 1,0đ         |
| <b>Tổng điểm câu 2</b> |  | <b>6,0 đ</b> |